TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 – ĐỒNG THÁP** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 59/2026/QĐST-HNGĐ	*Đồng Tháp, ngày 24 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - ĐỒNG THÁP

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQU14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 54/2026/TLST-HNGĐ, ngày 13 tháng 4 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Anh Lê Hữu P, sinh năm 1981.

2/ Chị Nguyễn Thị An T, sinh năm 1982.

Cùng địa chỉ: Số 335, Tổ BS, khóm AN, phường C, tỉnh Đồng Tháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Lê Hữu P và chị Nguyễn Thị An T đăng ký kết hôn vào ngày 20/3/2006 tại Ủy ban nhân dân xã Hội An Đông, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp (nay là Ủy ban nhân dân xã Mỹ An Hưng, tỉnh Đồng Tháp) là hôn nhân hợp pháp. Nay các bên thống nhất thuận tình ly hôn, yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Phúc và chị Trinh là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật nên chấp nhận.

[2] *Về con chung:* Anh Lê Hữu P và chị Nguyễn Thị An T thống nhất: Anh Lê Hữu P và chị Nguyễn Thị An T có hai con chung tên Lê Ngọc Xuân Phương, sinh ngày 13/02/2007 và Lê Phúc Vinh, sinh ngày 14/3/2015.

Hiện nay, con chung tên Lê Ngọc Xuân Phương đã trưởng thành nên không yêu cầu Toà án giải quyết. Hiện nay, con chung tên Lê Phúc Vinh đang sống chung với anh Lê Hữu P và chị Nguyễn Thị An T.

Anh Lê Hữu P đồng ý tự nguyện giao con chung tên Lê Phúc Vinh, sinh ngày 14/3/2015 cho chị Nguyễn Thị An T được trực tiếp nuôi con chung. Chị

Nguyễn Thị An T được trực tiếp nuôi con chung tên Lê Phúc Vinh, sinh ngày 14/3/2015.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Lê Hữu P và chị Nguyễn Thị An T thống nhất anh Lê Hữu P cấp dưỡng hàng tháng nuôi con chung tên Lê Phúc Vinh, với mức cấp dưỡng là 6.000.000 đồng/tháng (Sáu triệu đồng/tháng), thời gian cấp dưỡng từ tháng 6 năm 2026 cho đến khi con chung Lê Phúc Vinh đủ 18 tuổi.

Anh Phúc và chị Trinh thống nhất thỏa thuận về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật nên chấp nhận.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

[3] *Về tài sản chung và nợ chung:* Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] *Lệ phí việc dân sự sơ thẩm:* Anh Phúc và chị Trinh thống nhất nộp lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận anh Lê Hữu P và chị Nguyễn Thị An T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Lê Hữu P và chị Nguyễn Thị An T có hai con chung tên Lê Ngọc Xuân Phương, sinh ngày 13/02/2007 và Lê Phúc Vinh, sinh ngày 14/3/2015.

Hiện nay, con chung tên Lê Ngọc Xuân Phương đã trưởng thành nên không yêu cầu Toà án giải quyết. Hiện nay, con chung tên Lê Phúc Vinh đang sống chung với anh Lê Hữu P và chị Nguyễn Thị An T.

Anh Lê Hữu P đồng ý tự nguyện giao con chung tên Lê Phúc Vinh, sinh ngày 14/3/2015 cho chị Nguyễn Thị An T được trực tiếp nuôi con chung. Chị Nguyễn Thị An T được trực tiếp nuôi con chung tên Lê Phúc Vinh, sinh ngày 14/3/2015.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Lê Hữu P cấp dưỡng hàng tháng nuôi con chung tên Lê Phúc Vinh, với mức cấp dưỡng là 6.000.000 đồng/tháng (Sáu triệu đồng/tháng), thời gian cấp dưỡng từ tháng 6 năm 2026 cho đến khi con chung Lê Phúc Vinh đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. *Lệ phí việc dân sự sơ thẩm:* Anh Lê Hữu P và chị Nguyễn Thị An T đồng ý tự nguyện chịu 300.000 đồng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005218 ngày 09 tháng 4 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp. Như vậy, anh Lê Hữu P và chị Nguyễn Thị An T đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND KV 6 – Đồng Tháp;
- Phòng THADSKV6 - Đồng Tháp;
- UBND xã Mỹ An Hưng, tỉnh ĐT (Đăng ký kết hôn số 21, ngày 20/3/2006 của UBND xã Hội An Đông, huyện LV, ĐT trước đây);
- Người yêu cầu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Liên